

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 485/2020/HS-ST
Ngày 26 - 11 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tô Văn Nhung.

2. Bà Phạm Tú Nhi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng, Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa: Ông Thái Văn Chinh, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2020 tại Hội trường A Tòa án nhân dân Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 462/2020/HSST ngày 04 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 491/2020/QĐXXST-HS ngày 13/11/2020 đối với bị cáo:

Trần Quang H, sinh ngày 02/8/2001 tại tỉnh Kiên Giang; thường trú: Số 6 đường T, khu phố M, thị trấn L huyện L, tỉnh Kiên Giang; tạm trú: 22/10 khu phố L, phường H, Thành phố K, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Sinh viên; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Trần Văn L, sinh năm 1972 và con bà Trần Thị N, sinh năm 1977; bị cáo có 02 anh em, bị cáo là thứ 2; tiền sự, tiền án Không có. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/8/2020 đến ngày 23/8/2020 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

Bị hại: Anh Trần Thăng L, sinh năm 2000; thường trú: Khu phố T, phường P, Thành phố X, tỉnh Bình Phước, vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Trần Hồng S, sinh năm 1987; thường trú: Phường H, Thành phố Đ, tỉnh Nam Định, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Trần Quang H ở cùng phòng trong ký túc xá với anh Trần Thăng L, khi ở chung anh L thường xuyên sử dụng máy tính xách tay để chơi game

khuya gây ồn ào làm cho H mất ngủ, H đã nói nhưng L vẫn tiếp tục chơi game. Khoảng 07 giờ ngày 14/8/2020, khi H thức dậy đi vệ sinh thấy L đang ngủ, L để máy tính xách tay hiệu Acer Nitro5 trên bàn trong phòng, H đến lấy máy tính của L cùng cục sạc pin, chuột máy tính mang đi cất giấu tại phòng thiết bị điện ở dãy lầu 07 khu ký túc xá. Sau đó do lo sợ có người phát hiện sự việc, H mang máy tính xách tay của L và bắt xe buýt đi đến tiệm cầm đồ Sơn Thủy tại địa chỉ 683 đường Cách Mạng Tháng Tám, phường 6, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh cầm cho anh Trần Hồng S được 5.000.000 đồng, H chuyển 5.000.000 đồng vào tài khoản của H và về lại ký túc xá. Khoảng 13 giờ cùng ngày H sợ sẽ bị phát hiện nơi cầm máy qua tài khoản Google trên máy tính xách tay, H gọi điện cho anh S yêu cầu xóa hết dữ liệu trong máy và xác nhận bỏ máy, khoảng 16 giờ ngày 20/8/2020 H đến tiệm cầm đồ Sơn Thủy để chuộc lại máy trả cho anh L nhưng chủ tiệm cầm đồ đã thanh lý nên H đi về phòng, khoảng 20 giờ cùng ngày H đến Công an phường Đồng Hòa tự thú việc chiếm đoạt máy tính xách tay của L

Kết luận định giá số 143/BB-ĐG ngày 31/08/2020 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Dĩ An kết luận: Máy vi tính xách tay hiệu Acer Nitro 5, Core 5, màu đen đỏ trị giá 12.000.000 đồng; 01 sạc máy vi tính xách tay trị giá 150.000 đồng; 01 chuột máy vi tính trị giá 75.000 đồng. Tổng giá trị tài sản 12.225.000 đồng.

Vật chứng thu giữ: 01 con chuột máy tính hiệu Logitech G402; 01 ba lô màu nâu.

Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: 01 con chuột máy tính hiệu Logitech G402 đã trả lại anh L. Gia đình bị cáo H đã bồi thường cho anh L số tiền 24.000.000 đồng, anh L không yêu cầu bồi thường gì khác.

Đối với anh Trần Hồng S nhận cầm cố máy vi tính xách tay hiệu Acer Nitro 5, Core 5, màu đen đỏ; 01 sạc máy vi tính xách tay; 01 chuột máy vi tính, không biết tài sản trên do H chiếm đoạt nên Cơ quan cảnh sát điều tra không đề nghị xử lý.

Cáo trạng số 494/CT – VKS ngày 04 tháng 11 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Trần Quang H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, r, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự ; Nghị quyết số 02/2018/NQ - HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao xử phạt bị cáo H từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy balô thu giữ.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo H nói lời sau cùng: Rất ân hận việc mình làm, bị cáo hiện đang là sinh viên năm thứ 2, xin hội đồng xét

xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội học tập làm người công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Chứng cứ xác định có tội của bị cáo Trần Quang H: Biên bản tiếp nhận người phạm tội ra tự thú, lời khai bị hại, kết luận định giá tài sản, biên bản lấy lời khai bị cáo H thể hiện khoảng 7 giờ ngày 14/8/2020 bị cáo H đã lén lút chiếm đoạt 01 máy vi tính xách tay hiệu Acer Nitro 5 Core 5, 01 sạc máy tính xách tay, 01 chuột máy vi tính có tổng trị giá 12.225.000 đồng của anh Trần Thăng L. Như vậy, hành vi trên của bị cáo H đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, được quy định tại oản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Bản cáo trạng số 494/CT-VKS ngày 04/11/2020 của Viện kiểm sát Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo cũng như trình bày luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật.

[2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo H không có.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã tự thú, đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Các tình tiết trên được quy định tại điểm b, r, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về nhân thân: Bị cáo H có nhân thân tốt thể hiện không có tiền sự, tiền án.

[5] Về tính chất mức độ tội phạm: Bị cáo H phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng do có khung hình phạt đến 03 năm tù, bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự thực hiện tội phạm một cách cố ý. Hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản hợp pháp của bị hại được pháp luật bảo vệ mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo cũng như có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[6] Xét, bị cáo H có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hiện bị cáo đang là sinh viên năm thứ 2 Đại học kiến trúc Thành phố Hồ Chí Minh, có nơi cư trú rõ ràng, nhất thời phạm tội, bị cáo có khả năng tự cải tạo, không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do vậy, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt tù cho hưởng án treo giao bị cáo về chính quyền địa phương nơi cư trú để giám sát, giáo dục cũng có tác dụng giáo dục, răn đe phòng ngừa chung.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại L đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu bồi thường gì khác. Hội đồng xét xử không xét.

[8] Về vật chứng: Quá trình điều tra thu giữ 01 ba lô màu nâu bị cáo sử dụng khi phạm tội, do không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương đưa ra tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, mức hình phạt bị cáo H, việc xử lý vật chứng phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử do vậy được chấp nhận.

[10] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[11] Án phí sơ thẩm: Bị cáo H phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Quang H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, r, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự. Nghị quyết số 02/2018/NQ - HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao.

Xử phạt bị cáo Trần Quang H 09 (chín) tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Quang H cho Ủy ban nhân dân phường H, Thành phố K, tỉnh Bình Dương giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 của Luật Thi Hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Các biện pháp tư pháp:

Về vật chứng: Căn cứ Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điều 89, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 ba lô màu nâu.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/11/2020 tại Chi cục thi hành án Dân sự Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14

Bị cáo Trần Quang H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND Thành phố;
- Công an Thành phố;
- Chi cục THA dân sự Thành phố;
- Trại tạm giam CA tỉnh BD;
- TAND tỉnh BD;
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD;
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD;
- Bị cáo; người tham gia tt;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Linh